**THUYẾT MINH DỰ THẢO**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**Dự thảo TCVN “Giống cây nông nghiệp - Phần 10: Sản xuất củ giống khoai tây”**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Tổ chức chủ trì biên soạn: Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

- Cơ quan biên soạn: Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống, sản phẩm cây trồng Quốc gia

- Thời gian xây dựng: Năm 2025-2026.

**II. TÓM TẮT TÌNH HÌNH ĐỐI TƯỢNG TCVN; LÝ DO VÀ MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG**

**1. Tình hình đối tượng TCVN**

Ở Việt Nam hiện nay, diện tích trồng khoai tây ổn định trong khoảng 20.000 ha/năm. Khoai tây ở Việt Nam hiện chủ yếu phục vụ ăn tươi ở thị trường nội địa, xuất khẩu lượng nhỏ sang Indonesia, còn lại những tháng 6-9 thường nhập khoai tây từ Trung Quốc. Tại Việt Nam, nhu cầu cho các nhà máy chế biến hiện khoảng 180.000 tấn khoai tây nguyên liệu/năm nhưng sản xuất trong nước chỉ đáp ứng được khoảng 30-40%. Theo thống kê của Cục Trồng trọt - Bộ NN&PTNT nay là Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật - Bộ NN&MT, diện tích khoai tây vụ Đông ở nước ta có tiềm năng mở rộng rất lớn, diện tích đất trồng khoai tây thích hợp, luân canh với 2 vụ lúa nước lên tới hàng trăm nghìn ha với năng suất 20 tấn/ha, sản lượng đạt trên 2 triệu tấn.

Khoai tây trước năm 2019 thuộc cây trồng nhóm 2 được quản lý chất lượng theo Thông tư 46/2015/TT-BNNPTNT và quy chuẩn tương ứng. Hiện nay tuy khoai tây là cây trồng không thuộc vào danh mục loài cây trồng chính, nhưng khoai tây là cây vụ đông, đông xuân chủ lực của một số tỉnh như: Bắc Ninh, Bắc Giang, Nam Định, Thái Bình, Hưng yên, Hải Dương, Thanh Hóa, Lâm Đồng, Đăk lăk và Gia Lai. Bên cạnh đó nhu cầu về khoai tây phục vụ chế chiến (khoai tây chip) rất lớn mà khả năng cung cấp khoai tây thương phẩm trong nước còn hạn chế do vậy một lượng lớn khoai tây thương phẩm đã được nhập khẩu trong những năm qua.

Việc duy trì giống gốc và sản xuất củ giống khoai tây trong nước cũng chưa đáp ứng được nhu cầu củ giống cho các vùng sản xuất khoai tây, hàng năm nước ta vẫn nhập khẩu một lượng không nhỏ củ giống khoai tây từ các nước châu Âu, châu Úc để làm nguồn sản xuất củ giống cho các vụ tiếp theo. Ngoài các giống khoai tây phổ biến hiện nay như Diamant, Atlantic, Solara, KT2 , VT2, Hồng Hà 2, Hồng Hà 7, VC38-6 . VC38-6, PO3... thì chúng ta cần khuyến khích các cơ quan nghiên cứu, doanh nghiệp, tác giả nghiên cứu chọn tạo ra các giống khoai tây mới có năng suất, chất lượng để đáp ứng được yêu cầu thực tế của thị trường chế biến, cũng như ăn tươi của khoai tây trong nước.

**2. Lý do và mục đích xây dựng TCVN**

a) Lý do xây dựng TCVN

Năm 2018, Quốc Hội đã ban hành luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018 và có hiệu lực thi hành vào tháng 1/2020, trong đó tại điểm b khoản 1 Điều 22 quy định về điều kiện của tổ chức, cá nhân sản xuất, buôn bán giống cây trồng phải có địa điểm, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị theo tiêu chuẩn quốc gia về phương pháp sản xuất giống cây trồng.

Thông tư 15/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn về việc bãi bỏ các Thông tư do Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn ban hành trong đó có QCVN 01-52: 2011/BNNPTNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng củ giống khoai tây và QCVN 01-69:2011/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống khoai tây không còn hiệu lực sau khi khoai tây không còn là cây trồng nhóm 2 dẫn đến không có tài liệu chính thức để thực hiện.

Các quy trình sản xuất củ giống khoai tây được ban hành theo hình thức tiêu chuẩn cơ sở, các tài liệu này chưa có sự thống nhất về quy định giữa các đơn vị ban hành. Trong quá trình thực hiện Quy trình sản xuất củ giống khoai tây thấy xuất hiện một số vấn đề cần được bổ sung hoặc thay thế như: vùng sản xuất giống phải tập trung có quy hoạch, có kế hoạch từ trước khi sản xuất giống; Địa điểm sản xuất giống, cơ sở hạ tầng vật chất kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ sản xuất giống phải tương xứng, phù hợp với thực tiễn sản xuất đòi hỏi; Các điều kiện về nhân lực sản xuất củ giống; Các chỉ tiêu ảnh hưởng đến yếu tố di truyền, sinh học, vật lý, cạnh tranh dinh dưỡng của củ giống cần đạt được để đảm bảo chất lượng khi đưa ra sản xuất; Phải đảm bảo về thủy lợi nội đồng kiên cố, hiệu quả, giao thông thuận lợi để vận chuyển giống, môi trường sản xuất giống về nguồn nước không gây ô nhiễm, không có khói bụi không khí do công nghiệp thải ra khí độc, không bị che khuất ánh sáng bởi cây cối, nhà cao tầng; trang thiết bị sản xuất giống phải đảm bảo từ khâu chuẩn bị củ giống, trồng, kiểm định đồng ruộng, thu hoạch, chế biến bảo quản hạt giống, lấy mẫu củ giống và thử nghiệm đánh giá chất lượng theo một chuẩn mực quy định để đạt được chất lượng củ giống tốt theo yêu cầu của sản xuất.

Việc tự công bố chất lượng đối với sản xuất giống khoai tây thương phẩm không gặp khó khăn nhưng với các đề tài dự án nghiên cứu cần có một tài liệu chung để thống nhất trong việc thực hiện.

b) Mục đích xây dựng TCVN

TCVN “Giống cây trồng nông nghiệp. Sản xuất giống - Phần 10: Củ giống khoai tây” được xây dựng với mục đích để có một tài liệu bao gồm các yêu cầu theo quy định của Luật Trồng trọt, các yêu cầu về kỹ thuật, các phương pháp thực hiện, các chỉ tiêu chất lượng phải đáp ứng và phải hài hòa với tiêu chuẩn của các nước có sản xuất giống khoai tây khác.

**III. GIẢI THÍCH NHỮNG NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO TCVN**

**1. Tóm tắt phần chính của Tiêu chuẩn**

Giống cây nông nghiệp - Phần 10: Sản xuất củ giống khoai tây

1 Phạm vi áp dụng

2 Tài liệu viện dẫn

2.1 Thuật ngữ và định nghĩa

2.1 Vật liệu khởi đầu (Initial stocks)

2.2 Củ giống siêu nguyên chủng (Pre-basic seed)

2.3 Củ giống nguyên chủng (Basic seed)

2.4 Củ giống xác nhận (Certified seed)

2.5 Đời G0, G1, G2, G3, G4 (Generation 0, 1, 2, 3, 4)

3 Yêu cầu đối với sản xuất củ giống khoai tây

3.1 Yêu cầu về địa điểm, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và dụng cụ sản xuất củ giống khoai tây

3.1.1 Yêu cầu về địa điểm sản xuất

3.1.2 Yêu cầu về cơ sở hạ tầng

3.1.3 Yêu cầu về trang thiết bị và dụng cụ

3.2 Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp sản xuất củ giống khoai tây

3.2.1 Yêu cầu ruộng sản xuất giống

3.2.2 Yêu cầu cách ly

3.2.3 Kỹ thuật canh tác

3.2.4 Yêu cầu khử lẫn, thanh lọc và kiểm định đồng ruộng

3.2.5 Thu hoạch, sơ chế và bảo quản

3.2.6 Sản xuất củ giống siêu nguyên chủng

3.2.6.1 Kỹ thuật nhân từ nguồn giống sạch bệnh

3.2.6.2 Kỹ thuật phục tráng từ củ giống trong sản xuất

3.2.7 Sản xuất củ giống nguyên chủng

3.2.8 Sản xuất củ giống xác nhận

4. Phương pháp kiểm tra

4.1. Phương pháp kiểm định

4.1.1. Các chỉ tiêu chất lượng ruộng giống khoai tây

4.1.2. Số lần kiểm định

4.2. Phương pháp kiểm nghiệm

4.2.1. Lấy mẫu lô giống củ khoai tây

4.2.2. Các chỉ tiêu chất lượng củ giống khoai tây

Phụ lục A (Quy định):

A1. Sơ đồ kỹ thuật nhân giống từ nguồn giống sạch bệnh

Sơ đồ A1: Sơ đồ kỹ thuật nhân giống từ nguồn giống sạch bệnh

A2. Sơ đồ kỹ thuật phục tráng giống từ củ giống trong sản xuất

Sơ đồ A2: Sơ đồ kỹ thuật phục tráng giống từ củ giống trong sản xuất

Phụ lục B (Quy định): Các yêu cầu trong sản xuất củ giống khoai tây

Bảng B1 - Yêu cầu cách ly

Bảng B2 - Yêu cầu chất lượng ruộng giống

Bảng B3 - Tiêu chuẩn chất lượng củ giống

Phụ lục C (Quy định): Tính trạng đặc trưng của giống khoai tây

Bảng C1 - Các tính trạng đặc trưng của giống khoai tây

Phụ lục D (Tham khảo): Mẫu kết quả đánh giá cá thể và dòng

D.1 Mẫu kết quả đánh giá các cá thể

D.2 Mẫu kết quả đánh giá các dòng

Thư mục tài liệu tham khảo

**2. Giải thích những quy định trong Tiêu chuẩn** (*Giải thích, làm rõ căn cứ khoa học và thực tiễn của những chỉ tiêu/quy định tại phần nội dung kỹ thuật của dự thảo; Tổng hợp, nghiên cứu tài liệu kỹ thuật; đánh giá thực trạng, tiến hành lấy mẫu phân tích, thử nghiệm, khảo nghiệm, áo dụng thử (nếu có) để xác định các mức giới hạn của đặc tính kỹ thuật; phân tích, đánh giá mức độ rủi ro của đối tượng quản lý để xác định phương thức quản lý phù hợp trong dự thảo quy chuẩn*)

**2.1. Căn cứ khoa học và thực tiễn đối với các nội dung của dự thảo**

Nội dung dự thảo được xây dựng trên các căn cứ sau:

- Căn cứ khoa học: Dựa trên các tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn cơ sở của các đợn vị trong nước có nghiên cứu và sản xuất khoai tây; dựa trên các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật của một số nước sản xuất và xuất khẩu khoai tây giống; Dựa trên các TCVN về các phương pháp thực hiện.

- Căn cứ thực tiễn: Dựa trên các kết quả khảo sát, điều tra tại các địa phương và các đơn vị nghiên cứu, sản xuất khoai tây giống.

**2.2. Tổng hợp, nghiên cứu tài liệu kỹ thuật**

Các tài liệu đã dùng để nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn:

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về củ giống khoai tây QCVN 01-52:2011/BNNPTNT.

- TCVN 8550:2018 Giống cây trồng - Phương pháp kiểm định ruộng giống

- TCVN 8549:2011 Củ giống khoai tây - Phương pháp kiểm nghiệm

- National standard for certification of seed potatoes- Approved by AUSVEG

- The Seed Potatoes (England) Regulations 2015

- Seed potato categories and seed potato production and marketing requirements- EU

- DB33/T 549- 2017. Technical regulation for potato production. Trung Quốc

- Một số tài liệu khác có liên quan.

**2.3. Khảo sát thực tiễn phục vụ xây dựng nội dung dự thảo TCVN (***để xác định các mức giới hạn của đặc tính kỹ thuật)*

Để xây dựng dự thảo, Ban soạn thảo đã thực hiện khảo sát thực tế tại các địa phương sản xuất phổ biến trong nước và tham khảo ý kiến, cơ sở dữ liệu sản xuất giống khoai tây tại các đơn vị và chuyên gia nghiên cứu, sản xuất giống (Trung tâm nghiên cứu và phát triền rau, hoa Đà Lạt, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Viện VAAS, Đại học Tây Nguyên, các công ty sản xuất giống khoai tây...Chuyên gia về khoai tây). Nội dung Dự thảo được xây dựng trên các kết quả khảo sát như sau:

- Thuật ngữ và định nghĩa: Chỉnh sửa các thuật ngữ để thống nhất giữa các vùng miền, sát nghĩa với thuật ngữ quốc tế, dễ hiểu và dễ áp dụng.

- Yêu cầu về địa điểm, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và dụng cụ sản xuất củ giống khoai tây: Xây dựng đáp ứng yêu cầu của Luật Trồng trọt và phù hợp với thực tiễn nghiên cứu và sản xuất khoai tây.

- Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp sản xuất củ giống khoai tây bao gồm các yêu cầu về: ruộng sản xuất giống; cách ly; kỹ thuật canh tác; khử lẫn, thanh lọc và kiểm định đồng ruộng; thu hoạch, sơ chế và bảo quản; sản xuất củ giống siêu nguyên chủng, nguyên chủng và xác nhận... được xây dựng và điều chỉnh dựa trên các ghi nhận được trong quá trình khảo sát và điều tra thực tế.

- Các phụ lục của Dự thảo: Trong quá trình khảo sát đã rà soát từng nội dung chỉ tiêu của các phụ lục, tham khảo và thống nhất với các tổ chức đơn vị đến khảo sát.

Dự thảo điều chỉnh sau điều tra khảo sát được Ban soạn thảo họp và rà soát lại trước khi gửi xin ý kiến rộng rãi.

**2.4. Khả năng ứng dụng trong thực tiễn** *(phân tích, đánh giá mức độ rủi ro của đối tượng quản lý để xác định phương thức quản lý phù hợp trong dự thảo quy chuẩn)*

Các nội dung kỹ thuật trong Dự thảo TCVN được xây dựng chặt chẽ, khoa học, bám sát thực tiễn và có khả năng ứng dụng cao. Việc ban hành tiêu chuẩn này sẽ tạo nền tảng quan trọng để triển khai sản xuất củ giống khoai tây một cách minh bạch, chính xác, phù hợp với thông lệ quốc tế và nhu cầu thực tiễn trong nước.

**3. Tính ưu việt và những điểm cần chú ý của dự thảo Tiêu chuẩn đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý dự thảo**

**3.1. Tính ưu việt của dự thảo Tiêu chuẩn**

- Tiếp cận chuẩn mực quốc tế, hài hòa với hệ thống sản xuất và chất lượng củ giống khoai tây, thuận lợi cho xuất nhập khẩu giống và hội nhập quốc tế.

- Dự thảo quy định rõ yêu cầu về cơ sở vật chất, các yêu cầu về: ruộng sản xuất giống; cách ly; kỹ thuật canh tác; khử lẫn, thanh lọc và kiểm định đồng ruộng; thu hoạch, sơ chế và bảo quản; sản xuất củ giống siêu nguyên chủng, nguyên chủng và xác nhận...

- Phù hợp với năng lực sản xuất giống khoai tây trong nước: Phương pháp phù hợp với điều kiện thực tế tại Việt Nam, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả khi triển khai.

- Bảng tính trạng đặc trưng dễ áp dụng: Với các tính trạng đặc trưng được lựa chọn dựa trên phân tích chuyên môn trong đó bảng tính trạng phản ánh đầy đủ sự đa dạng hình thái dễ phân biệt giữa các giống khoai tây.

- Các phụ lục của Dự thảo: Quy định rõ về yêu cầu, nội dung, chỉ tiêu theo dõi và mức giới hạn của các của các đặc tính kỹ thuật trong các Bảng và Sơ đồ.

**3.2 Những điểm cần chú ý của dự thảo Tiêu chuẩn đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý dự thảo**

Nhằm hoàn thiện Dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia về “Giống cây nông nghiệp - Phần 10: Sản xuất củ giống khoai tây”, các cơ quan, tổ chức và cá nhân được đề nghị tập trung góp ý vào các nội dung chính sau:

- Tính đầy đủ, hợp lý và khả thi của TCVN

- Yêu cầu về: ruộng sản xuất giống; cách ly; kỹ thuật canh tác; khử lẫn, thanh lọc và kiểm định đồng ruộng; thu hoạch, sơ chế và bảo quản; sản xuất củ giống siêu nguyên chủng, nguyên chủng và xác nhận...

- Phương pháp thực hiện nêu trong TCVN

- Các phụ lục và biểu mẫu đính kèm: các nội dung, chỉ tiêu và mức giới hạn

- Ngôn ngữ và cách diễn đạt trong tiêu chuẩn

- Cách trình bày, diễn giải các thuật ngữ chuyên môn, ký hiệu có rõ ràng, nhất quán và dễ hiểu đối với cán bộ kỹ thuật, doanh nghiệp giống, tổ chức không.

- Các lỗi đánh máy, từ ngữ chưa thống nhất giữa phần kỹ thuật và phụ lục.

***Lưu ý chung khi góp ý:***

- Góp ý cần ghi rõ điểm chưa phù hợp, đề xuất sửa đổi cụ thể và nêu lý do.

- Khuyến khích gửi kèm minh họa, ví dụ thực tiễn (nếu có).

**4. Mối liên quan của dự thảo tiêu chuẩn** với các tiêu chuẩn/quy chuẩn trong và ngoài nước cũng như các quy định hiện hành, thông báo mức độ phù hợp của dự thảo tiêu chuẩn/quy chuẩn với những văn bản đó.

- Dự thảo kế thừa các nội dung trong QCVN 01-52:2011/BNNPTNT

- Dự thảo viện dẫn các nội dung trong TCVN 8549:2011 và TCVN 8550:2018

- Dự thảo tham khảo các tính trạng trong TCVN ...:2025 (DUS giống khoai tây)

- Dự thảo phù hợp với các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật của một số nước sản xuất và xuất khẩu khoai tây giống.

**5. Các dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế tiêu chuẩn** có liên quan với dự thảo tiêu chuẩn/quy chuẩn. Khi đề cập đến việc sửa đổi, bổ sung, thay thế liên quan đến các tiêu chuẩn/quy chuẩn hiện hành, cần nêu rõ những tiêu chuẩn/quy chuẩn nào, chương mục nào hoặc điều nào cần thay đổi hoặc hủy bỏ cũng như thời hạn phải thực hiện việc thay thế này

Dự thảo thay đổi so với QCVN 01-52:2011/BNNPTNT như sau:

- Quản lý chứng nhận chất lượng theo thời gian phù hợp quốc tế và thực tế: 03 tháng (mục 3.2.5).

- Dự thảo bổ sung thêm đời sản xuất (Phụ lục A- Sơ đồ 1 và 2) để nâng cao hiệu suất và hệ số trong sản xuất bằng cách cấp giống siêu nguyên chủng có thể sản suất 1 đến 2 đời trước khi nhân ra cấp nguyên chủng; Khoai tây nhập khẩu cấp xác nhận được sản xuất thêm 1 đời để làm giống (mục 3.2.8).

- Dự thảo thay đổi phương pháp lấy mẫu kiểm tra vi rút trên củ bằng lấy mẫu kiểm tra trên đồng ruộng (mục 4.1).

- Dự thảo sửa đổi giới hạn cách ly trên đồng ruộng (Bảng B1).

- Dự thảo sửa đổi chỉ tiêu và giới hạn (Bảng B2).

- Dự thảo bổ sung một số chỉ tiêu chất lượng phù hợp với quốc tế: Bổ sung bệnh tuyến trùng và mạch dẫn bị đổi màu do nấm hoặc vi khuẩn (Bảng B3).

- Bảng các tính trạng theo dõi trong quá trình sản xuất giống thay đổi theo dự thảo TCVN về DUS giống khoai tây (Phụ lục C).

*Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2025*

Tổ chức chủ trì biên soạn Ban soạn thảo